

Số: 49/2019/HSST

Ngày: 29-5- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-TH phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

2. Ông Phạm Xuân Đính

-Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện ChơnTH, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện ChơnTH, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2019/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/HSST-QĐ ngày 15/5/2019 đối với các bị cáo:

1. PHẠM HOÀNG T, sinh năm 1994 tại Bình Phước; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện N, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: thợ sơn nước; trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị T; vợ con chưa có; Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý hành chính hoặc xét xử về hành vi vi phạm pháp luật; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2019 cho đến nay.

2. NGUYỄN TRUNG TH, sinh năm 2000 tại Bình Phước; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp Thạnh Trung, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Dân quân tự vệ; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông: không rõ và con bà Nguyễn Thị H; vợ Lô Thái A và có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý hành chính hoặc xét xử về hành vi vi phạm pháp luật; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2019 cho đến nay.

Tất cả các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng T và Nguyễn Trung TH là những người nghiện ma Ty (loại Methamphetamine, ma Ty đá) và nhiều lần sử dụng chung với nhau. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14 tháng 01 năm 2019, T rủ TH đi TH phố Hồ Chí Minh chơi và mua ma Ty để sử dụng. Lúc này, T góp 400.000 đồng, TH góp 200.000 đồng để mua ma Ty. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 93F1-108.17 chở TH đi từ huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đến khu vực nghĩa trang Bình Hưng Hòa thuộc phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TH phố Hồ Chí Minh để tìm mua ma Ty. Khi đến nơi, T sử dụng máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gọi điện thoại cho người tên Tuấn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 600.000 đồng ma Ty đá. Sau đó, Tuấn chỉ đường cho T và TH đi vào khu vực nghĩa trang để giao ma Ty. T cất giấu gói ma Ty vào khẩu trang y tế màu xanh đi đến khu vực quận 12, TH phố Hồ Chí Minh mua 02 nỏ thủy tinh và 04 ống nhựa loại ống hút với giá 30.000 đồng rồi chở TH về Bình Phước. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 15 tháng 01 năm 2019, T và TH đi đến khu vực thị trấn Chơn TH, huyện Chơn TH thì bị công an thị trấn Chơn TH kiểm tra hành chính, bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép gói ma Ty trên.

Tại bản kết luận giám định số 23/2019/GĐ ngày 22 tháng 01 năm 2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 Ti Nylon màu trắng (kí hiệu M), được niêm phong, có khối lượng 0.4061g có TH phần Methamphetamine.

*** Đồ vật tài liệu tạm giữ:**

01 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, kích thước 2x4cm, chứa 0,2787 (mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 máy điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu cam của Phạm Hoàng T sử dụng để mua ma Ty, 02 ống thủy tinh dạng hình phễu và số tiền 200.000 đồng.

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 93F1-108.17 của Nguyễn Thị Thủy là mẹ ruột của T, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 46/CTr-VKS, ngày 22/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn TH, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng T và Nguyễn Trung TH về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn TH, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đã TH khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu.

Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma Ty*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Hoàng T mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù, xử phạt bị cáo TH mức án từ 14 tháng đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa: các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 15 tháng 01 năm 2019, tại thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Công an thị trấn Chơn Thành tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện Nguyễn Trung TH và Phạm Hoàng T cất giấu 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng. Kết luận giám định xác định tinh thể màu trắng trong gói nylon là ma Ty Methamphetamine có khối lượng 0.4061gam. Hành vi của các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma Ty*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 46/CTr-VKS, ngày 22/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn TH, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma Ty*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo TH khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo TH có con nhỏ (sinh năm 2017) nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1]01 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, kích thước 2x4cm, chứa 0,2787 (mẫu vật hoàn lại sau giám định), 02 ống thủy tinh dạng hình phễu. Đây là ma Ty và những dụng cụ sử dụng ma Ty nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2]Số tiền 200.000 đồng của Phạm Hoàng T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho T. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6.3]01 máy điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu cam, số imel: 357819066023120 của Phạm Hoàng T sử dụng để liên lạc mua ma Ty nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước

[6.4]01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 93F1-108.17 của Nguyễn Thị Thủy là mẹ ruột của T, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

[7] Đối với đối tượng tên Tuấn: Theo lời khai của T và TH thì Tuấn có hành vi bán ma Ty cho T và TH. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của Tuấn nên không có cơ sở xử lý.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng T và Nguyễn Trung TH phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng T 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 15/01/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung TH 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/01/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, kích thước 2x4cm, chứa 0,2787 (mẫu vật hoàn lại sau giám định), 02 ống thủy tinh dạng hình phễu.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 đồng của Phạm Hoàng để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 máy điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu cam, số imel: 357819066023120 của Phạm Hoàng T.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng

